

Số 3350 /BC-BNV

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2013

BÁO CÁO

**Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính
và cải cách chế độ công vụ, công chức**

PHẦN I

**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH - CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ
CÔNG VỤ, CÔNG CHỨC TRONG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2013**

I- KẾT QUẢ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Công tác chỉ đạo, tuyên truyền và kiểm tra thực hiện

Trong 6 tháng đầu năm 2013, các bộ, ngành và địa phương đã đẩy mạnh công tác chỉ đạo, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính thông qua việc ban hành kế hoạch cải cách hành chính, kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính và kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2013. Nhiều bộ, ngành và địa phương đã tiến hành tổ chức Hội nghị triển khai công tác cải cách hành chính năm, công tác cải cách hành chính quý; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trực thuộc ban hành và triển khai thực hiện kế hoạch cải cách hành chính năm 2013 tại đơn vị mình trên cơ sở cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch cải cách hành chính chung; ban hành quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp nhà nước các cấp về thực hiện cải cách hành chính; ban hành quy định mức chi kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính trên địa bàn, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành nhằm thực hiện có hiệu quả kế hoạch đã được ban hành. Một số bộ, ngành, địa phương thực hiện tốt, như các bộ: Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Nội vụ, Y tế, Công Thương, Giao thông vận tải... và các tỉnh, thành phố: Cần Thơ, Hà Nội, Quảng Ngãi, Thái Nguyên, Lào Cai, Phú Thọ, Đắk Nông, Bạc Liêu, Đồng Tháp, Tây Ninh, Sơn La...

Để đẩy mạnh việc thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020, ngày 22/5/2013, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 07/CT-TTg về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020. Theo đó, người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020; đảm bảo chất lượng của kế hoạch cải cách hành chính hàng năm; xác định rõ kết quả

cụ thể phải đạt được, những nhiệm vụ phải thực hiện gắn với trách nhiệm của cá nhân, cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện và bố trí nguồn lực bảo đảm cho việc thực hiện; tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá nghiêm túc, trung thực, khách quan kết quả thực hiện cải cách hành chính theo quy định của Bộ Nội vụ. Kết quả cải cách hành chính hàng năm của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các cấp là một trong các căn cứ quan trọng đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, năng lực lãnh đạo, điều hành và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp và là một trong những tiêu chí đánh giá, bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân.

Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 03/6/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; điều chỉnh phân công các bộ, cơ quan ngang bộ thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

Đề nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, Bộ Nội vụ đang tiếp tục hoàn thiện dự thảo văn bản thay thế Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg ngày 22/6/2007 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông theo góp ý của các bộ, ngành, địa phương để trình Thủ tướng Chính phủ trong thời gian tới. Ngoài ra, Bộ Nội vụ đã nghiên cứu việc kiện toàn Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ để trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định nhằm nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính. Trên cơ sở Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác cải cách hành chính tại các bộ, ngành và địa phương, Bộ Nội vụ đã ban hành Quyết định số 1333/QĐ-BNV ngày 14/12/2012 phê duyệt Đề án Tăng cường năng lực đội ngũ công chức chuyên trách cải cách hành chính giai đoạn 2013 - 2015.

Triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 30c/NQ-CP của Chính phủ và Đề án Xác định chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được phê duyệt tại Quyết định số 1294/QĐ-BNV ngày 03/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, trong 6 tháng đầu năm 2013, Bộ Nội vụ đã và đang thực hiện Kế hoạch triển khai xác định chỉ số cải cách hành chính năm 2012 của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành theo Quyết định số 152/QĐ-BNV ngày 26/02/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Theo đó, Bộ Nội vụ đã ban hành các văn bản hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương tự chấm điểm, đánh giá kết quả cải cách hành chính. Trong tháng 3 năm 2013, Bộ Nội vụ đã tổ chức 03 hội nghị triển khai cho các bộ, ngành, địa phương để thực hiện công tác điều tra xã hội học lấy ý kiến người dân, tổ chức đánh giá về kết quả cải cách hành chính phục vụ cho việc xác định chỉ số cải cách hành chính, Bộ Nội vụ đã ban hành văn bản số 1528/BNV-CCHC về tổ chức điều tra xác định chỉ số cải cách hành chính năm 2012. Đến nay, công tác điều tra xã hội học đã cơ bản hoàn thành. Bộ Nội vụ đang tiến hành tổng hợp kết quả tự đánh giá chấm điểm của các bộ, ngành, địa phương để tổ chức họp thẩm

định và khẩn trương tổng hợp, phân tích số liệu điều tra xã hội học. Trên cơ sở kết quả các hoạt động trên, Bộ Nội vụ sẽ xây dựng, hoàn thiện báo cáo tổng hợp để tổ chức công bố chỉ số cải cách hành chính vào Quý III theo chỉ đạo của Chính phủ.

Công tác thanh tra, kiểm tra tình hình thực hiện cải cách hành chính đã được nhiều bộ, ngành và địa phương quan tâm triển khai thực hiện. Với vai trò là cơ quan thường trực cải cách hành chính của Chính phủ, Bộ Nội vụ đã có Quyết định số 579/QĐ-BNV ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2013 của Bộ Nội vụ. Theo đó, trong năm 2013, Bộ Nội vụ đã và đang tiến hành kiểm tra công tác cải cách hành chính của 05 Bộ và 15 địa phương.

Thực hiện Kế hoạch đã được phê duyệt, trong tháng 6 năm 2013, Bộ Nội vụ đã tiến hành kiểm tra công tác cải cách hành chính tại Bộ Công an, Bộ Công Thương, tỉnh Hà Nam. Trong 6 tháng đầu năm 2013, các bộ, ngành, địa phương đã ban hành Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính năm 2013 và tiến hành kiểm tra công tác cải cách hành chính, việc giải quyết thủ tục hành chính và kỷ cương, kỷ luật hành chính tại các đơn vị trực thuộc, như: tỉnh Thừa Thiên Huế đã kiểm tra tại 08 sở, ban ngành, 03 UBND huyện, thị xã, thành phố và 18 xã, phường, thị trấn; tỉnh Yên Bái đã thành lập Đoàn kiểm tra cải cách hành chính trực tiếp tại 07 đơn vị sở, ngành và 04 đơn vị huyện, thị xã, thành phố; tỉnh Quảng Ngãi tiến hành kiểm tra chuyên đề về công tác cải cách hành chính năm 2012, 2013 tại 6 đơn vị sở, ngành, 4 đơn vị cấp huyện và 3 đơn vị cấp xã; thành phố Đà Nẵng đã tiến hành 10 cuộc kiểm tra, 02 cuộc thanh tra tại các đơn vị trên địa bàn thành phố, trọng tâm là tình hình giải quyết thủ tục hành chính và trách nhiệm đạo đức công vụ. Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai đã tổ chức giám sát tình hình thực hiện cải cách hành chính tại 01 đơn vị cấp huyện trong tỉnh. Tỉnh ủy Lào Cai có kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết quả giám sát chuyên đề việc lãnh đạo, chỉ đạo Đề án Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2010-2015 đối với một số đơn vị trong tỉnh.

2. Kết quả đạt được

a) Cải cách thể chế

Công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của các bộ, ngành đã được thực hiện đúng quy định, kịp thời với chất lượng văn bản ngày càng được nâng cao. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục tập trung chỉ đạo công tác cải cách thể chế, xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh.

Trong 6 tháng đầu năm 2013, Chính phủ đã ban hành gần 60 Nghị định quan trọng để kịp thời điều chỉnh các quan hệ kinh tế - xã hội cần thiết, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước. Chính phủ đã ban hành Nghị định số 04/2013/NĐ-CP ngày 07/01/2013 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng; Nghị định số 05/2013/NĐ-CP ngày 09/01/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều quy định về thủ tục hành chính của Nghị định số 43/2010/NĐ-CP

ngày 15/4/2010 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính. Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Đề án tổng thể tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh giai đoạn 2013-2020.

Các bộ, ngành đã xây dựng và ban hành mới nhiều văn bản pháp luật. Trong 6 tháng đầu năm 2013, Bộ Tư pháp đã trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ 14/28 văn bản, đề án, đạt 50% kế hoạch. Ngoài ra, Bộ Tư pháp đã tập trung đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự án Luật trong Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội khoá XIII như: Ban hành kế hoạch xây dựng các dự thảo văn bản và hồ sơ trình để tổ chức họp Ban soạn thảo và tiến hành tổng kết các lĩnh vực để xây dựng các dự án Bộ luật Dân sự (sửa đổi), Bộ luật Hình sự (sửa đổi), Luật Hôn nhân và gia đình (sửa đổi) dự án Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (hợp nhất), dự án Luật sửa đổi, bổ sung Luật Công chứng, dự án Luật Hộ tịch, dự án Luật Chứng thực... qua đó sẽ bảo đảm nâng cao hơn nữa chất lượng và tiến độ xây dựng các dự án Luật quan trọng theo Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020 và các Chương trình, Chiến lược của các cấp có thẩm quyền, nhằm bảo đảm đến năm 2015, cơ bản hoàn thiện thể chế trong lĩnh vực tư pháp phục vụ phát triển kinh tế thị trường. Nhằm đổi mới căn bản tổ chức, hoạt động quản lý nhà nước về dân cư, đơn giản hóa thủ tục hành chính, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Quyết định số 896/QĐ-TTg ngày 08/6/2013 phê duyệt Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013 - 2020.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trình Chính phủ ban hành 13 Nghị định và trình Thủ tướng Chính phủ ban hành 01 Quyết định, ban hành theo thẩm quyền 11 Thông tư và phối hợp với các Bộ ban hành 05 Thông tư liên tịch.

Bộ Giáo dục và Đào tạo đã trình và ban hành theo thẩm quyền 35 văn bản.

Bộ Công an đã ban hành nhiều văn bản, như: Thông tư số 02/2013/TT-BCA ngày 05 tháng 01 năm 2013 về việc ban hành, hướng dẫn sử dụng và quản lý các loại mẫu giấy tờ liên quan đến công tác quản lý xuất nhập cảnh; Thông tư số 07/2013/TT-BCA ngày 30 tháng 01 năm 2013 sửa đổi, bổ sung một số điểm Thông tư số 27/2007/TT-BCA ngày 29/11/2007 của Bộ Công an hướng dẫn việc cấp, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu phổ thông ở trong nước và Thông tư số 10/2006/TT-BCA ngày 18/9/2006 của Bộ Công an hướng dẫn thực hiện Quy chế cấp và quản lý thẻ đi lại của doanh nhân APEC. Công tác kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật được các bộ, ngành, địa phương thực hiện thường xuyên và có hiệu quả. Qua đó, đã kịp thời phát hiện, xử lý những văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, không còn phù hợp hoặc văn bản có nội dung, thẩm quyền ban hành chưa đúng quy định của pháp luật.

b) Tiếp tục hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan hành chính nhà nước

Trên cơ sở Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18/4/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ, thời gian qua các bộ, ngành đang tích cực thực hiện rà soát lại chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức để xây dựng và trình Chính phủ ban hành Nghị định thay thế, sửa đổi, bổ sung Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan mình. Bộ Nội vụ đã phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ để thẩm định và trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét ban hành Nghị định của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 19/22 Bộ, cơ quan ngang Bộ. Đến nay đã ban hành được Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Bộ: Bộ Tư pháp, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Ngoại giao, Bộ Xây dựng, Bộ Nội vụ, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Lao động- Thương binh và xã hội, Bộ Quốc phòng, Bộ Công thương,....

Nhiều bộ, ngành cũng tiếp tục xây dựng và lấy ý kiến các đơn vị trực thuộc để ban hành quy định phân cấp về quản lý biên chế, quản lý công chức, viên chức giữa bộ và các đơn vị thuộc và trực thuộc bộ, như: Bộ Công Thương, Bộ Nội vụ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thanh tra Chính phủ, Bộ Giao thông Vận tải.

Trong 6 tháng đầu năm 2013, Bộ Nội vụ đã tích cực thực hiện các nhiệm vụ được giao về quản lý công tác tổ chức bộ máy, biên chế để kiện toàn tổ chức, bộ máy các bộ, cơ quan ngang bộ theo cơ cấu Chính phủ khóa XIII, bảo đảm Chính phủ thực hiện chức năng quản lý nhà nước, bao quát đầy đủ các ngành, lĩnh vực. Bộ Nội vụ đã chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành các Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của từng bộ, ngành. Bộ Nội vụ cũng đã phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Chính phủ để hoàn chỉnh các dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện. Hiện nay, các dự thảo Nghị định này đang lấy ý kiến các thành viên Chính phủ để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành.

Các địa phương tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ và sắp xếp lại tổ chức bộ máy, kiện toàn tổ chức bên trong, ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị; bổ sung chức năng, nhiệm vụ, ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện, như: Hà Nội, Thái Nguyên, Bình Định, Kon Tum, Bình Thuận... Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quy chế tổ chức và hoạt động mẫu 12/12 cơ quan chuyên môn quận, huyện.

c) Cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

Trong 6 tháng đầu năm 2013 các bộ, ngành và địa phương tiếp tục khẩn trương triển khai thực hiện các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính đã được Chính phủ phê duyệt; ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2013 và Kế hoạch rà soát thủ tục hành chính.

Để bảo đảm tính hiệu quả của Hội đồng Tư vấn cải cách thủ tục hành chính trong điều kiện chuyển giao nhiệm vụ và tổ chức bộ máy Cục Kiểm soát thủ tục hành chính từ Văn phòng Chính phủ sang Bộ Tư pháp, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 367/QĐ-TTg về việc thành lập Hội đồng Tư vấn cải cách thủ tục hành chính với trách nhiệm tư vấn, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ về các sáng kiến cải cách, quy định hành chính có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của nhân dân. Theo đó, trách nhiệm của Hội đồng là tư vấn, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ về các sáng kiến cải cách quy định hành chính có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của nhân dân, đánh giá việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính tại các bộ, ngành, địa phương. Để bảo đảm cơ sở pháp lý cho hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính sớm ổn định, tiếp tục duy trì hiệu quả, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính.

Việc cập nhật, công bố, công khai và đánh giá tác động thủ tục hành chính đã được thực hiện tốt tại nhiều bộ, ngành, địa phương. Trong 6 tháng đầu năm, các bộ, ngành đã hoàn thành việc đơn giản hóa 115 thủ tục hành chính, nâng tổng số thủ tục hành chính được đơn giản hóa lên 3.396 thủ tục hành chính trên tổng số 4.751 thủ tục hành chính đã được Chính phủ phê duyệt tại 25 Nghị quyết phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước; thực hiện đánh giá tác động 1.053 thủ tục hành chính được quy định tại 237 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; đã ban hành 2.181 quyết định công bố thủ tục hành chính và cập nhật vào cơ sở dữ liệu quốc gia.

Bộ Tư pháp đã kiểm soát chất lượng 23.451 hồ sơ thủ tục hành chính để công khai trên mạng Internet; tiến hành rà soát 890 quy định, thủ tục hành chính được quy định tại 157 văn bản quy phạm pháp luật; các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã rà soát 5.840 quy định, thủ tục hành chính được quy định tại 1.138 văn bản quy phạm pháp luật. Bên cạnh đó, Bộ Tư pháp cũng đang đôn đốc 07/17 bộ gửi kết quả rà soát đến Bộ Tư pháp để thẩm định trước khi trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính (theo Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát thủ tục hành chính trọng tâm năm 2012).

Cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tiếp tục được các địa phương quan tâm đẩy mạnh. Nhiều địa phương đã chú trọng tăng cường đầu tư trang thiết bị, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, bố trí cán bộ, công chức có năng lực

đáp ứng yêu cầu làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp. Nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã tăng cường đầu tư xây dựng và nhân rộng mô hình một cửa điện tử, giúp cho người dân, tổ chức có thể theo dõi được thông tin, tình trạng giải quyết thủ tục hành chính của mình, đồng thời giúp cho lãnh đạo có thể theo dõi quá trình luân chuyển, giải quyết hồ sơ ở từng khâu của quy trình giải quyết thủ tục hành chính, đảm bảo thời gian theo quy định.

Thành phố Hồ Chí Minh đã chỉ đạo các đơn vị tiếp tục thực hiện và duy trì tốt cơ chế một cửa và một cửa liên thông. Hầu hết các lĩnh vực áp dụng cơ chế một cửa đều đã có quy trình và được hướng dẫn chi tiết. Toàn bộ quy trình, thủ tục, thời hạn giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp đều niêm yết công khai tại bảng hướng dẫn và trang WEB của các cơ quan. Nhằm mở rộng lĩnh vực thực hiện cơ chế một cửa liên thông, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong việc giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa liên thông nhóm thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực hộ tịch, bảo hiểm y tế và đăng ký, quản lý cư trú trên địa bàn thành phố.

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương đã chỉ đạo triển khai mô hình một cửa hiện đại đồng loạt tại tất cả các Ủy ban nhân dân huyện, thị xã và thành phố trong tỉnh.

Mô hình một cửa liên thông và một cửa hiện đại cấp huyện tiếp tục được thực hiện tốt tại nhiều địa phương, như: Bình Định, Cần Thơ, Kiên Giang, Bạc Liêu, Đà Nẵng, Hải Dương...

d) Hiện đại hóa nền hành chính và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001 : 2008

Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của các cơ quan nhà nước, nâng cấp hoàn thiện bộ phận và mở rộng lĩnh vực cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử, tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước theo Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 22/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ.

Bộ Y tế đã có 291 thủ tục hành chính công thực hiện ở mức độ 2 và có gần 10 dịch vụ hành chính công được triển khai đạt mức độ 3 tại Cục Quản lý Dược, Cục Quản lý Khám chữa bệnh.

Tỉnh Bình Dương đã có 4 sở và 7 đơn vị hành chính cấp huyện áp dụng phần mềm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại bộ phận một cửa.

Tỉnh Bình Thuận, tỉnh Kon Tum đã phê duyệt lộ trình cung cấp dịch vụ trực tuyến của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2013 - 2015, định hướng năm 2020.

Thành phố Hà Nội đã có văn bản nhằm tăng cường việc ứng dụng hợp trực tuyến, đưa tiêu chí ứng dụng hợp trực tuyến của các sở, ngành, quận, huyện

vào kết quả đánh giá xếp loại ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố hàng năm. Đồng thời, thành phố Hà Nội cũng đã chỉ đạo các đơn vị quận, huyện xây dựng đề án thí điểm thực hiện “cơ quan điện tử”.

Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục tăng cường áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001 : 2008 vào hoạt động quản lý nhà nước nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan; tính minh bạch, chất lượng công việc được nâng lên; thay đổi phương thức và công cụ làm việc nhằm tạo điều kiện thuận tiện cho cán bộ, công chức. Triển khai Kế hoạch xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008, Bộ Khoa học và Công nghệ đang hoàn chỉnh lần cuối các quy trình tác nghiệp của các đơn vị áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 để được cấp giấy chứng nhận tiêu chuẩn.

3. Nhận xét, đánh giá chung

a) Ưu điểm

- Trong 6 tháng đầu năm 2013, công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính đã được nhiều bộ, ngành, địa phương tập trung quan tâm, nhiều đồng chí lãnh đạo của các bộ, ngành, địa phương đã trực tiếp đôn đốc, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, kiểm tra cải cách hành chính, qua đó đã đạt được một số kết quả tốt. Công tác kiểm tra cải cách hành chính đã được quan tâm, sự tham gia tích cực và quyết liệt của nhiều cơ quan, ban, ngành như tỉnh ủy, hội đồng nhân dân tỉnh, qua đó đã kiến nghị các cơ quan, địa phương khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính và phát huy những mặt tích cực, những kết quả đạt được để công tác cải cách hành chính tại cơ quan, địa phương được tốt hơn.

- Công tác tổ chức và triển khai thực hiện xác định Chi số cải cách hành chính năm 2012 của các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã được các cơ quan, đơn vị tích cực đẩy mạnh thực hiện nên đã có báo cáo tự đánh giá, chấm điểm kịp thời gửi về Bộ Nội vụ.

- Chất lượng hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp ngày càng được nâng cao với việc tăng cường đầu tư trang thiết bị, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; nhân rộng mô hình một cửa điện tử; thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận này.

- Công tác lập kế hoạch cải cách hành chính, kế hoạch tuyên truyền, kế hoạch kiểm tra và xây dựng báo cáo cải cách hành chính quý và 6 tháng đầu năm 2013 được thực hiện khá tốt, chất lượng báo cáo đã được nâng cao tại các bộ, ngành, địa phương. Đến nay, đã có 21/30 bộ, ngành và 63/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2013.

b) Tồn tại, hạn chế

- Đến nay, vẫn còn một số ít bộ, ngành chưa ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2013. Một số đề án, dự án tại Nghị quyết 30c/NQ-CP chưa được các bộ, ngành triển khai có kết quả.

- Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật được xây dựng về cơ bản đã bảo đảm tính thống nhất pháp lý, tuy nhiên, công tác soạn thảo và ban hành một số văn bản của một số bộ, ngành chưa được quan tâm đúng mức cho nên đã dẫn đến một số văn bản không thể áp dụng ngay được, tiến độ còn chậm.

- Còn một số Bộ chưa trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính đối với những thủ tục đã được rà soát. Điều này làm ảnh hưởng chung tới tiến độ rà soát và đơn giản hóa các thủ tục hành chính là công tác trọng tâm năm 2013.

- Một số bộ, ngành và địa phương chưa quan tâm đến việc xây dựng báo cáo cải cách hành chính theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ tại Công văn số 725/BNV-CCHC ngày 01/3/2012 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch và báo cáo cải cách hành chính theo các nội dung của Nghị quyết số 30c/NQ-CP nên chất lượng báo cáo còn thấp, chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra.

II- KẾT QUẢ ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ, CÔNG CHỨC

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011- 2020; Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03/01/2012 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2012 và Nghị quyết số 06/NQ-CP ngày 07/3/2012 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2011 - 2016, ngày 18/10/2012, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức”, với mục tiêu chung là xây dựng một nền công vụ “Chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu quả”.

Để triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án này, Bộ Nội vụ đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1789/QĐ-TTg ngày 29/11/2012 về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức. Đồng chí Nguyễn Xuân Phúc, Phó Thủ tướng Chính phủ phụ trách và chỉ đạo chung. Đồng chí Nguyễn Thái Bình, Bộ trưởng Bộ Nội vụ là Trưởng ban Chỉ đạo.

Các thành viên tham gia gồm đại diện lãnh đạo một số Bộ, ngành có liên quan (Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Thông tin và Truyền thông) và các đồng

chính là đại diện lãnh đạo Ban Tổ chức Trung ương, Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Quốc hội, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao để bảo đảm việc đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức được thực hiện toàn diện, thống nhất giữa các cơ quan nhà nước với các cơ quan, tổ chức của Đảng, tổ chức chính trị- xã hội.

Tại các Bộ, ngành, địa phương, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và kế hoạch của Ban chỉ đạo Trung ương về cải cách chế độ công vụ, công chức, Bộ Nội vụ cũng đã có văn bản hướng dẫn các Bộ, cơ quan ngang Bộ, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành lập Ban Chỉ đạo đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức của bộ, ngành, địa phương (do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực tiếp làm Trưởng ban Chỉ đạo) để chỉ đạo, triển khai thực hiện và phối hợp với các cơ quan của Đảng, tổ chức chính trị - xã hội thực hiện các nhiệm vụ tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức.

Bộ Nội vụ là cơ quan được giao làm thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương, Bộ Nội vụ nhận thức và hiểu rõ, đây là một nhiệm vụ chính trị hết sức quan trọng, cần tập trung triển khai thực hiện quyết liệt trong thời gian tới. Bộ Nội vụ đã khẩn trương, chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo kế hoạch triển khai thực hiện việc tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức; đẩy mạnh xây dựng và hoàn thiện hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật để bảo đảm đầy đủ cơ sở pháp lý, tạo thuận lợi cho các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan hữu quan thực hiện các nhiệm vụ của cải cách chế độ công vụ, công chức. Qua 6 tháng đầu năm, kết quả và các sản phẩm về tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức đạt được cụ thể như sau:

1. Về công tác tổ chức triển khai thực hiện

- Ngày 25/01/2013, đồng chí Nguyễn Xuân Phúc, Phó Thủ tướng Chính phủ đã chủ trì phiên họp thứ nhất Ban Chỉ đạo Trung ương để chỉ đạo và thống nhất kế hoạch triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung triển khai thực hiện đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức. Sau cuộc họp này, Văn phòng Chính phủ đã có Thông báo số 59/TB-VPCP ngày 06/02/2013 thông báo ý kiến kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại phiên họp này để Bộ Nội vụ và các Bộ, ngành, địa phương thực hiện.

- Trên cơ sở kết luận của đồng chí Phó Thủ tướng Chính phủ tại phiên họp thứ nhất Ban Chỉ đạo Trung ương, ngày 01/3/2013, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương đã có công văn số 01/BCĐCCCVC gửi các Bộ, ngành, địa phương và cơ quan có liên quan hướng dẫn triển khai Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 18/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức".

- Đến nay, các Bộ, ngành, các cơ quan Trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã thành lập Ban Chỉ đạo đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức của Bộ, ngành, cơ quan và địa phương mình. Cơ bản nhiều Ban chỉ đạo sau khi được thành lập đều đã đi vào hoạt động; đã xây dựng và ban hành Quy chế làm việc và Kế hoạch hoạt động theo hướng dẫn chung để triển khai thực hiện.

- Bộ Nội vụ - cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo Trung ương đã phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, trình đồng chí Nguyễn Thái Bình, Bộ trưởng Bộ Nội vụ- Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương về cải cách chế độ công vụ, công chức ký Quyết định ban hành Quy chế làm việc của Ban chỉ đạo Trung ương, phân công nhiệm vụ đối với các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo và thành lập Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương.

2. Một số kết quả, sản phẩm cụ thể đã đạt được

a) Về nhiệm vụ hoàn thiện thể chế quản lý công chức, viên chức

Ngay sau khi Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Quyết định số 1557/2012/QĐ-TTg ngày 18/10/2012 phê duyệt Đề án tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, Bộ Nội vụ đã phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các Bộ, ngành, địa phương để hoàn thiện hệ thống thể chế hướng dẫn thực hiện Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức bao gồm các Nghị định của Chính phủ, các Thông tư của Bộ Nội vụ và các Bộ, ngành khác có liên quan. Đến nay, về cơ bản chúng ta đã có đủ các văn bản quy phạm pháp luật để làm cơ sở cho việc thực hiện các hoạt động đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, góp phần đổi mới cơ chế quản lý cán bộ, công chức và viên chức.

Đối với Luật Cán bộ, công chức, đến nay Bộ Nội vụ đã trình Chính phủ ban hành 13 Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Cán bộ, công chức, trong đó:

Về vị trí việc làm: Bộ Nội vụ đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 36/2013/NĐ-CP ngày 22/4/2013 về vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức. Tiếp đó, Bộ Nội vụ đã xây dựng và ban hành Thông tư số 05/2013/TT-BNV ngày 25/6/2013 hướng dẫn cụ thể, chi tiết Nghị định số 36/2012/NĐ-CP.

Về chế độ báo cáo thống kê: Để đưa công tác báo cáo thống kê vào nề nếp, phục vụ cho công tác quản lý cán bộ, công chức và xây dựng cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, Bộ Nội vụ cũng đã xây dựng và ban hành Thông tư số 11/2012/TT-BNV ngày 17/12/2013 quy định chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ công chức.

Về hệ thống chức danh tiêu chuẩn: Đối với hệ thống tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan hành chính, Bộ Nội vụ đã xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan hành chính từ cấp Thứ trưởng trở xuống đến cấp phòng. Hiện nay, Bộ Nội vụ và các Bộ chuyên ngành đang tập trung triển khai xây dựng các Thông tư quy định tiêu chuẩn chức danh các ngạch công chức; dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế thực hiện công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý để thay thế Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg; dự thảo Nghị định quy định việc phát hiện, thu hút, bồi dưỡng, trọng dụng, đãi ngộ công chức có tài năng trong hoạt động công vụ.

Đối với Luật Viên chức, đến nay, Bộ Nội vụ đã trình Chính phủ ban hành 4 Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Viên chức là:

- Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28/6/2012 quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

- Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 8/5/2012 quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập.

- Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

- Nghị định số 27/2012/NĐ-CP ngày 6/4/2012 quy định về xử lý kỷ luật đối với viên chức và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả của viên chức.

Tiếp đó, Bộ Nội vụ cũng đã ban hành 04 Thông tư hướng dẫn thực hiện đối với các Nghị định cần phải hướng dẫn, đó là:

- Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 quy định về chức danh nghề nghiệp và thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức.

- Thông tư số 14/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 8/5/2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 hướng dẫn về tuyển dụng, ký hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức.

- Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28/12/2012 ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức; Quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức.

Hiện nay, Bộ Nội vụ đang phối hợp chặt chẽ với các Bộ quản lý chuyên ngành xây dựng các bộ tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của viên chức để phục vụ cho các nội dung quản lý viên chức. Bộ Nội vụ cũng đã có Công văn số 1575/BNV- CCVC ngày 7/5/2013 gửi các Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành để yêu cầu khẩn trương triển khai thực hiện xây dựng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của viên chức và sớm có văn bản quy định cụ thể về nội dung, hình thức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức.

- Để nâng cao kỹ luật, kỷ cương trong tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức, Bộ Nội vụ đã ban hành Thông tư số 09/2012/TT-BNV ngày 10/12/2012 quy định quy trình, nội dung thanh tra về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức.

Một số các nội dung khác liên quan đến đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức cũng đang được Bộ Nội vụ nghiên cứu xây dựng như đổi mới phương thức tuyển chọn lãnh đạo, quản lý; tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức;

b) Về nhiệm vụ xây dựng vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị

Căn cứ các văn bản quy định việc xác định vị trí việc làm như:

- Nghị định số 36/2013/NĐ-CP ngày 22/4/2013 về vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức;

- Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thông tư số 05/2013/TT-BNV ngày 25/6/2013 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 36/2013/NĐ-CP về xác định vị trí việc làm trong các cơ quan hành chính nhà nước.

- Thông tư số 14/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 41/2012/NĐ-CP về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập.

Ngày 30/6/2013, Bộ Nội vụ đã tổ chức Hội nghị toàn quốc tập huấn việc xác định vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp. Hiện nay, Bộ Nội vụ đang khẩn trương đôn đốc, hướng dẫn và giúp đỡ các Bộ, ngành, địa phương triển khai việc xác định vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị từ Trung ương đến địa phương.

Đến nay, một số đơn vị đã hoàn thành việc xác định vị trí việc làm tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý, như Bộ Nội vụ, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam. Với sự phối hợp của Bộ Nội vụ, một số Bộ, ngành, địa phương đang tích cực triển khai tiến hành xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức,

viên chức như: Thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hải phòng, Quảng Ninh, Trà Vinh, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Giao thông vận tải, Ngân hàng nhà nước...

c) Về công tác nâng cao chất lượng thi tuyển, thi nâng ngạch công chức

Có nhiều giải pháp để nâng cao chất lượng tuyển dụng công chức, tuy nhiên, đầu tiên và trước hết, việc tuyển dụng công chức phải được tiến hành theo đúng các quy định của pháp luật, đúng thẩm quyền và bảo đảm nguyên tắc công bằng, khách quan, chất lượng. Vì vậy, bên cạnh việc nghiên cứu ứng dụng công nghệ tin học vào tuyển dụng, Bộ Nội vụ đã có Công văn số 1530/BNV- CCVC ngày 04/5/2013 gửi các Bộ, ngành, địa phương đề nhắc và yêu cầu thực hiện nghiêm túc, đúng các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác tổ chức cán bộ và thi đua khen thưởng, trong đó có nội dung liên quan đến công tác thi tuyển, thi nâng ngạch công chức.

- Bộ Nội vụ đã nghiên cứu xây dựng phần mềm thi tuyển công chức trên máy vi tính và đã áp dụng lần đầu tiên đối với các kỳ thi tuyển công chức, viên chức tại Bộ Nội vụ. Với kết quả thành công của việc ứng dụng phần mềm tin học trực tuyến vào thi tuyển dụng tại Bộ Nội vụ, từ đây đã mở ra một hướng mới để nâng cao chất lượng tuyển dụng công chức thông qua ứng dụng công nghệ thông tin, đảm bảo thực hiện tốt hơn, triệt để hơn nguyên tắc khách quan, công bằng trong tuyển dụng công chức. Địa phương đầu tiên trong 63 tỉnh, thành ứng dụng phần mềm trực tuyến vào thi tuyển công chức là thành phố Hải phòng. Và với sự giúp đỡ của Bộ Nội vụ, kỳ thi tuyển theo phương pháp trực tuyến tại thành phố Hải phòng đã được tổ chức thành công, và được dư luận nhân dân địa phương ủng hộ, đánh giá cao.

Hiện nay, Bộ Nội vụ đang tiếp tục hoàn thiện để triển khai và nhân rộng việc áp dụng hình thức thi tuyển qua phần mềm trên máy tính trong tuyển dụng công chức tại các Bộ, ngành, địa phương. Bộ Nội vụ đang phối hợp với một số Bộ, ngành, địa phương triển khai việc thi tuyển trên máy tính như: Bộ Tài chính, thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Khánh Hòa, tỉnh Trà Vinh...

d) Về việc hệ thống tiêu chuẩn, chức danh công chức, viên chức:

- Đối với hệ thống tiêu chuẩn, chức danh ngạch công chức: Bộ Nội vụ đang đã nghiên cứu dự thảo Thông tư quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức hành chính (thay thế Quyết định số 414/TCCP-VC ngày 29/5/1993 của Bộ trưởng - Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức ngành hành chính). Hiện nay, dự thảo Thông tư này đã được gửi lấy ý kiến các Bộ, ngành, địa phương và đăng trên trang Web của Bộ Nội vụ để lấy ý kiến nhân dân, các nhà khoa học và nhà quản lý.

Bên cạnh đó, Bộ Nội vụ đang đôn đốc các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức chuyên ngành khác để thay thế cho các ngạch công chức chuyên ngành đã được ban hành qua 20 năm đến nay cần sửa đổi.

- Đối với hệ thống tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp viên chức: Bộ Nội vụ đã ban hành Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 quy định về chức danh nghề nghiệp và thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức, trong đó đã hướng dẫn cụ thể về khung tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, quy trình xây dựng chức danh nghề nghiệp viên chức. Căn cứ vào hướng dẫn của Bộ Nội vụ, các Bộ quản lý viên chức chuyên ngành đang triển khai xây dựng hệ thống tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc ngành, lĩnh vực quản lý.

đ) Về quản lý các chức danh, số lượng và chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã

Để giải quyết những bất cập và các vấn đề trong quản lý đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã do thực tế đặt ra, Bộ Nội vụ phối hợp với các Bộ ngành, địa phương xây dựng và trình Chính phủ ban hành Nghị định số 29/2013/NĐ-CP ngày 08/4/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 về chức danh, số lượng và chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

e) Về việc đưa chế độ báo cáo thống kê vào nề nếp: Bộ Nội vụ đã ban hành Thông tư số 11/2012/TT-BNV ngày 17/12/2012 quy định về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ công chức để các Bộ, ngành, địa phương thống nhất thực hiện, nhằm đưa chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ công chức vào nề nếp.

3. Nhận xét, đánh giá chung

a) Ưu điểm

- Việc triển khai các nội dung hoạt động đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức đã và đang được tiến hành ở tất cả các cơ quan hành chính nhà nước. Tính đến nay, tại các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã thành lập xong Ban Chỉ đạo đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức của Bộ, ngành, địa phương mình. Một số Ban chỉ đạo ở Bộ, ngành, địa phương đã kịp thời ban hành quy chế làm việc và xây dựng kế hoạch triển khai xác định vị trí việc làm cũng như các nội dung khác có liên quan; tổ chức tập huấn cho các đơn vị thuộc và trực thuộc phương pháp xác định vị trí việc làm và chỉ đạo, triển khai việc xác định vị trí việc làm trong phạm vi Bộ, ngành, địa phương.

- Bộ Nội vụ đã tập trung nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện thể chế để tạo cơ sở pháp lý cho các Bộ, ngành, địa phương triển khai các nhiệm vụ liên quan, xây dựng một nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu quả. Đã xây dựng được hệ thống thể chế quản lý công chức và hệ thống thể chế quản lý viên chức theo đúng tinh thần và các quy định của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức, qua đó phân biệt giữa công chức và viên chức để có cơ chế quản lý phù hợp.

- Một số Bộ, ngành, địa phương đã chủ động, phối hợp với Bộ Nội vụ triển khai thực hiện thí điểm một số cơ chế mới trong công tác tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, như việc áp dụng hình thức thi tuyển bằng phần mềm trên máy tính; triển khai xác định vị trí việc làm; thí điểm tổ chức thi tuyển công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý; xây dựng tiêu chuẩn chức danh ngạch công chức hành chính, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của viên chức ...

- Các Bộ, ngành, địa phương đã chú trọng nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các văn bản, chính sách của Bộ, góp phần phát hiện những thiếu sót, bất cập trong xây dựng và tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn nghiệp vụ về công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

b) Tồn tại, hạn chế

- Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức thực chất là một nội dung của cải cách hành chính nhà nước. Đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, cần tập trung triển khai quyết liệt. Tuy nhiên, trong thời gian vừa qua, lãnh đạo các cấp, các ngành, địa phương còn chưa quan tâm đúng mức đến việc triển khai thực hiện nhiệm vụ này. Việc thành lập Ban chỉ đạo đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức ở một số Bộ, ngành, địa phương còn tiến hành chậm hơn so với kế hoạch đề ra. Đến nay, còn có Bộ, ngành, địa phương vẫn chưa ban hành kế hoạch Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức giai đoạn 2013 - 2015 trên cơ sở Quyết định 1557/QĐ- TTg. (Bộ Nội vụ đã nhận được Kế hoạch đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức của các đơn vị: Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Văn phòng Quốc hội, Bộ Giao thông Vận tải, Bộ Công Thương, Bộ Ngoại giao, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thanh tra Chính phủ, thành phố Hồ Chí Minh, Kiên Giang, Long An, Yên Bái, Vĩnh Phúc, Hưng Yên, Gia Lai, Bình Định, Quảng Nam, Hòa Bình, Quảng Ninh, Bình Dương, Đà Nẵng, Đồng Nai, Cà Mau, Bà Rịa - Vũng Tàu).

- Việc hướng dẫn thực hiện Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức còn chưa đồng bộ, ví dụ như: Chính phủ đã ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Cán bộ, công chức đối với công chức, nhưng đối với cán bộ, đến nay chưa có văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Cán bộ, công chức đối với đối

tượng này, đặc biệt là quy định liên quan đến trình tự, thủ tục kỷ luật đối với cán bộ; Luật Viên chức có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2012, nhưng đến nay các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực chưa ban hành được hệ thống chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành... Một số nội dung đổi mới của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức do lần đầu tiên được thực hiện ở nước ta, trong quá trình triển khai còn có nhiều ý kiến khác nhau nên chậm được tổ chức thực hiện, như việc xác định vị trí việc làm, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, thực hiện ký hợp đồng làm việc đối với viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập...

- Nhiều Bộ, ngành, địa phương còn chưa chủ động, tích cực trong việc tổ chức triển khai một số nội dung, chủ trương đổi mới để đẩy mạnh chế độ công vụ, công chức tại Bộ, ngành, địa phương mình, như việc tổ chức thi tuyển bằng phần mềm trên máy tính; triển khai xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức; xây dựng và hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn chức danh ngạch công chức; tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của viên chức ...

- Hiện nay, việc tuyển dụng công chức, viên chức được phân cấp cho các Bộ, ngành, địa phương. Tuy nhiên, có địa phương còn thực hiện chưa nghiêm quy định của pháp luật về công tác tuyển dụng, như phân biệt văn bằng, chứng chỉ và loại hình đào tạo trong tuyển dụng (ví dụ như tỉnh Nam Định), chất lượng tuyển dụng chưa được bảo đảm. Bộ Nội vụ đã có văn bản nhắc nhở các Bộ, ngành, địa phương, yêu cầu thực hiện đúng quy định nhưng Bộ, ngành, địa phương không tiếp thu, vẫn thực hiện không đúng các quy định của pháp luật, gây nên nhiều bức xúc trong dư luận xã hội.

PHẦN II

CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CẦN TẬP TRUNG THỰC HIỆN TRONG THỜI GIAN TỚI

I- VỀ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Tích cực, nghiêm túc triển khai Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 22/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020. Người đứng đầu các bộ, ngành, địa phương cần trực tiếp chỉ đạo, điều hành nhiệm vụ cải cách hành chính; tập trung triển khai toàn diện các nội dung cải cách hành chính từ khâu lập kế hoạch đến tổ chức triển khai thực hiện; chú ý tiến độ triển khai và chất lượng của từng sản phẩm cải cách hành chính, bảo đảm cụ thể, thiết thực và hiệu quả.

Các bộ, ngành, địa phương phải xem kết quả cải cách hành chính hằng năm là cơ sở quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, năng lực lãnh đạo, điều hành của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp; là một trong những tiêu chí đánh giá, bình xét thi đua, khen thưởng cho tập thể, cá nhân.

2. Bộ Nội vụ chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách hành chính.

3. Bộ Nội vụ khẩn trương hoàn thành việc xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2012 của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương vào Quý III năm 2013; hướng dẫn các địa phương triển khai phương pháp đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước. Chú trọng công tác tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ công chức chuyên trách cải cách hành chính.

4. Tiếp tục triển khai có hiệu quả cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính.

Bộ Nội vụ khẩn trương hoàn thiện và trình Thủ tướng Chính phủ dự thảo văn bản sửa đổi Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg ngày 22/6/2007 của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương; trình Đề án hỗ trợ nhân rộng triển khai cơ chế một cửa liên thông hiện đại tại Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Các địa phương phấn đấu đến cuối năm 2012, có ít nhất một cơ quan, tổ chức của địa phương hoàn thành mô hình này.

Thực hiện công khai, minh bạch, đầy đủ, rõ ràng các thủ tục hành chính tại các cấp chính quyền; thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và thực hiện kiểm soát chặt chẽ, chính xác tình hình kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại các cấp chính quyền.

5. Đẩy mạnh hơn nữa công tác cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Bộ Tư pháp đôn đốc các bộ, ngành triển khai dứt điểm các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính theo 25 Nghị quyết của Chính phủ, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai các nhiệm vụ về cải cách thủ tục hành chính thuộc các Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

6. Các bộ, ngành và địa phương sớm kiện toàn bộ máy làm công tác cải cách thủ tục hành chính.

7. Tiếp tục Triển khai có hiệu quả cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Nghị định số 115/2005/NĐ-CP, Nghị định số 43/2006/NĐ-CP, Nghị định số 96/2010/NĐ-CP đối với các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

II- VỀ ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ, CÔNG CHỨC

1. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống thể chế quản lý công chức, viên chức

a) Bộ Nội vụ khẩn trương phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng, trình Chính phủ ban hành các văn bản sau:

- Nghị định về chính sách phát hiện, thu hút, bồi dưỡng, trọng dụng và đãi ngộ công chức có tài năng trong hoạt động công vụ. Thời gian trình Chính phủ: tháng 9/2013.

- Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, trong đó tập trung vào việc đổi mới nội dung, hình thức thi tuyển, thi nâng ngạch công chức để bảo đảm nguyên tắc khách quan, công bằng, chất lượng, thực tài. Thời gian trình Chính phủ: tháng 12/2013.

- Xây dựng dự thảo Nghị định của Chính phủ về tinh giản biên chế. Thời gian trình Chính phủ: tháng 10/2013.

- Xây dựng Thông tư hướng dẫn về trình tự, thủ tục đánh giá công chức theo hướng làm rõ thẩm quyền trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác đánh giá và việc đánh giá công chức phải gắn với vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh công chức và kết quả thực hiện nhiệm vụ. Thời gian hoàn thành: tháng 12/2013.

b) Bộ Nội vụ phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương, Ban công tác Đại biểu của Quốc hội xây dựng văn bản quy định chi tiết việc quản lý cán bộ theo quy định của Luật Cán bộ, công chức để trình Chính phủ xem xét, ban hành. Thời gian trình Chính phủ: tháng 3/2014.

c) Nghiên cứu, thí điểm thực hiện chế độ công chức hợp đồng, bảo đảm linh hoạt trong hoạt động công vụ khi thực hiện các công việc đột xuất, mang tính thời vụ.

d) Đổi mới phương thức tuyển chọn lãnh đạo, quản lý cấp vụ, cấp phòng theo hướng bảo đảm tuyển chọn được người có đức, có tài trong hoạt động công vụ, bảo đảm nguyên tắc Đảng lãnh đạo công tác cán bộ.

2. Triển khai xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị

Các bộ, ngành, địa phương khẩn trương triển khai việc xây dựng vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức tại tất cả các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ. Quyết tâm đến tháng 6/2014 phải hoàn thành cơ bản việc xác định vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm chủ trì tổ chức tập huấn và hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương nắm vững phương pháp xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức trước khi tiến hành để bảo đảm tiến độ và chất lượng thực hiện, tránh việc phải làm đi làm lại.

3. Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, chức danh ngạch công chức, hệ thống tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp viên chức

Các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực tập trung triển khai việc rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành mới các quy định về tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức, cụ thể như sau:

- Các Bộ quản lý ngạch công chức chuyên ngành (Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công Thương, Ngân hàng Nhà nước, Thanh tra Chính phủ) chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ rà soát, đánh giá hệ thống tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức thuộc ngành, lĩnh vực quản lý và nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. Thời gian hoàn thành: tháng 12/2013.

- Các Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành (Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp, Bộ Xây dựng) khẩn trương triển khai việc xây dựng hệ thống tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc ngành, lĩnh vực quản lý và quyết định ban hành theo thẩm quyền sau khi có ý kiến thẩm định của Bộ Nội vụ. Thời gian hoàn thành: tháng 12/2013.

4. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác thi tuyển công chức

Bộ Nội vụ nghiên cứu xây dựng, hoàn thiện phần mềm thi tuyển công chức trên máy vi tính, nâng cao chất lượng tuyển dụng công chức, bảo đảm thực hiện nguyên tắc khách quan, công bằng trong tuyển dụng công chức, nhằm lựa chọn được người có đủ năng lực, phẩm chất để tuyển dụng vào đội ngũ công chức. Thông qua kinh nghiệm thực hiện tại Bộ Nội vụ, thành phố Hải Phòng, rút kinh nghiệm và tiếp tục nhân rộng việc áp dụng hình thức thi tuyển qua phần mềm trên máy vi tính tại các bộ, ngành, địa phương.

Các bộ, ngành, địa phương chủ động phối hợp với Bộ Nội vụ trong việc thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác thi tuyển công chức. Bảo đảm mục tiêu đến năm 2015, 100% các cơ quan ở Trung ương và 70% các cơ quan ở địa phương thực hiện ứng dụng công nghệ tin học vào thi tuyển công chức. Bộ Nội vụ có trách nhiệm hướng dẫn và theo dõi, giám sát việc ứng dụng công nghệ tin học vào tổ chức thi tuyển công chức.

5. Đưa chế độ báo cáo thống kê vào nề nếp. Xây dựng và duy trì cơ sở dữ liệu đội ngũ công chức

- Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục thực hiện nghiêm chế độ báo cáo thống kê về công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

- Bộ Nội vụ triển khai xây dựng và đưa vào sử dụng thống nhất phần mềm cơ sở dữ liệu quản lý cán bộ, công chức, viên chức và các ứng dụng, các tài liệu thiết kế, mô tả kỹ thuật, quy trình quản lý kỹ thuật, tài liệu hướng dẫn sử dụng trong các cơ quan quản lý cán bộ, công chức. Thời gian hoàn thành: tháng 6/2015.

- Lưu giữ đầy đủ và thường xuyên cập nhật các thông tin hồ sơ đội ngũ cán bộ, công chức; hình thành hệ thống thông tin quản lý cán bộ, công chức trên phạm vi toàn quốc. Thời gian hoàn thành: tháng 6/2015.

6. Thực hiện tinh giản biên chế

Các bộ, ngành, địa phương rà soát, thực hiện nghiêm túc quy định của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; kiên quyết thực hiện chính sách tinh giản biên chế gắn với công tác đánh giá để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; thực hiện nguyên tắc số công chức được tuyển dụng mới vào công vụ không quá 50% số công chức đã ra khỏi biên chế; 50% số biên chế còn lại để bổ sung cho những lĩnh vực cần tăng hoặc tổ chức được giao nhiệm vụ mới.

7. Nâng cao chế độ kỷ luật, trật tự kỷ cương hành chính và phát huy tinh thần trách nhiệm trong hoạt động công vụ

- Bộ Nội vụ khẩn trương xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chi thị về việc đẩy mạnh phòng, chống tiêu cực trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức và thi đua khen thưởng. Thời gian hoàn thành: tháng 9/2013.

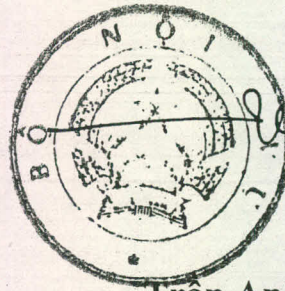
- Các bộ, ngành, địa phương ban hành văn bản yêu cầu người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý nâng cao chế độ kỷ luật trong hoạt động công vụ, duy trì trật tự kỷ cương và phát huy tinh thần trách nhiệm của công chức trong hoạt động công vụ; đề cao trách nhiệm và thẩm quyền của người đứng đầu trong hoạt động công vụ; quy định chế độ trách nhiệm gắn với chế độ khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức trong hoạt động công vụ; xây dựng đội ngũ công chức thanh tra công vụ đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính.

Trên đây là nội dung báo cáo Hội nghị trực tuyến về đẩy mạnh cải cách hành chính và cải cách chế độ công vụ, công chức. / *TMO*

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó TTg CP;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Bộ trưởng Bộ Nội vụ (để báo cáo);
- Các thành viên BCĐTW và Tổ công tác giúp việc BCĐTW về đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức;
- Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ;
- Lưu: VT, CCVC (5b)

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Anh Tuấn
Trần Anh Tuấn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

Số: **398** /SY-UBND

Nơi nhận:

- TT UBND tỉnh;
- Sở Nội Vụ;
- LĐVP;
- Lưu: VT. 3

SAO Y BẢN CHÍNH

Bắc Kạn, ngày **26** tháng 9 năm 2013

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Hoàng Thị Duyên
Hoàng Thị Duyên